

Số: 14 /KH-SKHCN

Quảng Trị, ngày 26 tháng 01 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Duy trì và củng cố Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2022.**

Thực hiện Quyết định số 1682/QĐ-UBND ngày 05/7/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động duy trì và củng cố Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch số 38/KH-SKHCN ngày 20/12/2019 Kế hoạch Duy trì và củng cố Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công của Sở Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2020-2025. Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Kế hoạch duy trì và củng cố chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công (chỉ số PAPI) trong lĩnh vực KH&CN năm 2022 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

Chỉ số PAPI là bộ chỉ số đo lường và theo dõi hiệu quả công tác điều hành, thực thi chính sách, cung ứng dịch vụ công của hệ thống hành chính nhà nước dựa trên đánh giá và trải nghiệm của người dân.

Chỉ số PAPI đo lường mức độ hiệu quả trong công tác quản trị và hành chính công ở cấp tỉnh hàng năm với 08 nội dung: Tham gia của người dân ở cấp cơ sở; công khai minh bạch; trách nhiệm giải trình với người dân; kiểm soát tham nhũng trong khu vực công; thủ tục hành chính công; cung ứng dịch vụ công; quản trị môi trường và quản trị điện tử.

#### **1. Mục đích**

- Xác định nhiệm vụ và các giải pháp cụ thể để nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý và cung cấp dịch vụ công của Sở Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh, góp phần xây dựng nền hành chính dân chủ, trong sạch, vững mạnh, hiệu lực, hiệu quả và phục vụ tốt hơn.

- Nâng cao chất lượng quản lý, điều hành và cung ứng dịch vụ công trong lĩnh vực KH&CN nhằm đáp ứng sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trong lĩnh vực KH&CN; góp phần duy trì và củng cố chỉ số PAPI của tỉnh đã đạt được để tiếp tục xếp trong nhóm các tỉnh, thành phố có chỉ số PAPI đạt thứ hạng cao. Nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Nâng cao trách nhiệm của lãnh đạo, mỗi một công chức, viên chức và người lao động của Sở trong duy trì và củng cố chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công.

## **2. Yêu cầu**

- Việc thực hiện Kế hoạch duy trì và củng cố chỉ số PAPI năm 2022 - trong lĩnh vực KH&CN phải thực hiện đồng bộ, gắn với tổ chức triển khai thực hiện các nội dung Chương trình tổng thể CCHC của Sở.

- Đảm bảo xây dựng một nền hành chính gần dân, phục vụ dân, một nền hành chính trong sạch, đẩy lùi và ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực. Thực hiện một nền hành chính có kỷ luật chặt chẽ trong bộ máy và có hiệu lực cao trong xã hội.

- Kế hoạch duy trì và củng cố chỉ số PAPI năm 2022 trong lĩnh vực KH&CN được triển khai một cách chủ động, thường xuyên, toàn diện, đồng thời có trọng tâm, trọng điểm; có sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, đơn vị thuộc Sở và các tổ chức, cá nhân liên quan.

- Cải thiện và nâng cao chỉ số PAPI là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, liên tục của các phòng, đơn vị trực thuộc và của mỗi công chức, viên chức và người lao động.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền đến toàn thể CCVC và người lao động trong toàn Sở nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của chỉ số PAPI đối với sự phát triển của tỉnh theo các nội dung liên quan tại Quyết định số 1682/QĐ-UBND ngày 05/7/2019 của UBND tỉnh.

- Tham mưu các biện pháp đẩy mạnh công tác duy trì và củng cố chỉ số PAPI của Sở, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); Hướng dẫn, đôn đốc các phòng, đơn vị trực thuộc triển khai có hiệu quả kế hoạch duy trì và củng cố chỉ số PAPI của Sở.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thông tin báo cáo về chỉ số PAPI; Gắn công tác duy trì và củng cố chỉ số PAPI với thực hiện quy chế dân chủ, công tác dân vận chính quyền; tiếp tục tăng cường công tác minh bạch các thông tin quy hoạch, các quyết định và hoạt động của bộ máy nhà nước của Sở; Thực hiện nghiêm túc công tác thông tin, đối thoại giữa cơ quan, chính quyền, đoàn thể với doanh nghiệp, nhân dân theo quy định.

- Đề xuất các sáng kiến cải thiện chỉ số PAPI gắn với nâng cao chất lượng quản lý, điều hành, chất lượng dịch vụ công. Tham mưu đề xuất UBND tỉnh giải pháp nâng cao điểm số của các chỉ số: PAPI; PAR INDER và PCI cấp tỉnh.

Đẩy mạnh và cải thiện các nội dung và tiêu chí thành phần theo đánh giá chỉ số PAPI hiện hành, cụ thể:

### **1. Tham gia của người dân ở cấp cơ sở**

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động và người dân về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc thực hiện dân chủ cơ sở tại cơ quan; Phát huy quyền làm chủ tập thể ở cơ sở và những việc công chức, viên chức được biết, được giám sát, kiểm tra, thực

hiện chất vấn trong hoạt động tại cơ quan, đơn vị; thực hiện dân chủ hóa trong giải quyết công việc giữa cơ quan với tổ chức, công dân.

- Tiếp tục triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, cải cách hành chính của ngành và tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tham gia thực hiện theo quy định.

- Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị, đạo đức công vụ đối với công chức, viên chức; Tăng cường sự giám sát của Ban Thanh tra nhân dân, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm nội quy, quy định, quy chế dân chủ cơ quan đã ban hành.

- Tổ chức Hội nghị công chức,viên chức nghiêm túc và thực chất. Thực hiện tốt quy chế làm việc; quy chế phối hợp giữa cấp ủy, lãnh đạo cơ quan và tổ chức công đoàn; quy chế chi tiêu nội bộ... nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho CC,VC thực hiện dân chủ trực tiếp trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.

## **2. Công khai minh bạch**

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong công tác công khai, minh bạch và thực hiện tốt các giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu tham nhũng, gây phiền hà sách nhiễu nhân dân; công tác công khai, minh bạch theo đúng hướng dẫn của cấp trên và đảm bảo theo nội quy, quy chế đề ra.

-Thực hiện nghiêm quy trình, quy định về công khai, minh bạch quản lý tổ chức, biên chế, tài chính ngân sách theo quy định, quy chế của cơ quan, đơn vị đã ban hành; các quy hoạch, kế hoạch, thủ tục hành chính có liên quan đến lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng, an toàn bức xạ, sở hữu trí tuệ, hoạt động khoa học công nghệ trên Cổng thông tin điện tử Sở (<http://dostquangtri.gov.vn>) để người dân và doanh nghiệp biết, thuận lợi khai thác sử dụng khi có nhu cầu và giám sát việc thực hiện. Việc công khai phải cụ thể, chi tiết, hình thức công khai phải phù hợp, thuận tiện để các bộ, công chức, viên chức người dân kiểm tra và giám sát việc thực hiện.

- Thực hiện tốt các giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, quan liêu tham nhũng, gây phiền hà sách nhiễu nhân dân. Việc quản lý tài sản được công khai . Những công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai minh bạch tài sản, thu nhập có trách nhiệm thực hiện việc kê khai theo đúng quy định.

## **3. Trách nhiệm giải trình với người dân**

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Thông tư số 02/2014/TT-TTCP ngày 29/04/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 90/2013/NĐ-CP ngày 08/08/2013 của Chính phủ quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Nâng cao trách nhiệm giải trình của Sở và đơn vị trực thuộc đối với người dân trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Thực hiện tốt Quy chế tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công chức, viên chức và của tổ chức, công dân kịp thời, đúng thẩm quyền.

- Chú trọng công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của người dân kịp thời, bảo đảm các nội dung khiếu nại, tố cáo được giải đáp thỏa đáng.

- Thường xuyên cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật để nâng cao kỹ năng, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân. Thường xuyên cập nhật các văn bản QPPL để nâng cao kỹ năng, chất lượng hoạt động.

#### **4. Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công**

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng để công chức, viên chức biết thực hiện và người dân giám sát việc thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng tại cơ quan, đơn vị. Công khai báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng và giám sát thực hiện phòng, chống tham nhũng thuộc lĩnh vực quản lý Sở.

- Tiếp tục đổi mới quy chế, phương thức làm việc của Sở và đơn vị thuộc Sở; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra xử lý nghiêm và kịp thời các hành vi tham nhũng. Công khai các thông báo kết luận thanh tra, kiểm tra giám sát cũng như việc chấp hành kết luận thanh tra, kiểm tra giám sát của các cơ quan, đơn vị để tạo điều kiện cho người dân tham gia giám sát, xử lý của cơ quan chức năng đối với hành vi tham nhũng.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết công việc cho các cá nhân, tổ chức có nhu cầu.

- Thực hiện tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định.

#### **5. Thủ tục hành chính công**

- Xây dựng hệ thống, danh mục thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý về lĩnh vực Khoa học và công nghệ; đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, tạo điều kiện thuận lợi và giảm tối đa chi phí cho cá nhân, tổ chức khi đến giao dịch và thực hiện TTHC.

- Tăng cường công tác đo lường mức độ hài lòng của người dân khi đến thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở. Nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ, trách nhiệm trong giải quyết công việc của công chức, các bộ phận liên quan nhằm đem lại sự hài lòng cho tổ chức, công dân và doanh nghiệp.

- Kịp thời cập nhật, công khai đầy đủ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở trên Trung tâm Phục vụ hành chính công, trên Cổng thông tin điện tử của Sở và của tỉnh.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức, tăng số lượng các dịch vụ công được cung cấp trực tuyến theo quy định. Tất cả các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ

quan, đơn vị phải được thực hiện theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông và tiến tới thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

## **6. Cung ứng dịch vụ công**

- Duy trì thực hiện tốt cơ chế một cửa điện tử, một cửa liên thông, tăng cường thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp;

- Tiếp tục áp dụng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Thực hiện tốt phần mềm Hệ thống Quản lý văn bản và hồ sơ công việc (<https://vpdt.quangtri.gov.vn>), phần mềm theo dõi chỉ đạo của tỉnh (<http://theodoichidao.quangtri.gov.vn>) để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành.

## **7. Quản trị môi trường**

- Thực hiện nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường, tuyên truyền đến toàn thể CCVC và người lao động về quy định quản lý rác thải, nguồn nước sinh hoạt tại cơ quan, đơn vị.

- Khuyến khích trồng cây xanh để bảo vệ môi trường xung quanh cơ quan, đơn vị. Hưởng ứng phong trào Tết trồng cây Xuân Tân Sửu năm 2022 của UBND tỉnh.

## **8. Quản trị điện tử**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn và khuyến khích người dân sử dụng Cổng thông tin điện tử của tỉnh, của Sở.

- Khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng internet để tiếp cận thông tin, tin tức tại địa phương.

*(phụ lục kèm theo).*

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Căn cứ nội dung Kế hoạch, Lãnh đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ; đơn đốc CCVCNLD thực hiện nghiêm túc nhằm hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các phòng, đơn vị phản ánh về Văn phòng Sở để trình Lãnh đạo Sở điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

- Văn phòng Sở có trách nhiệm hướng dẫn triển khai, theo dõi, hướng dẫn, đơn đốc, kiểm tra và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch hành động duy trì và củng cố Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công của Sở năm 2022 đảm bảo chất lượng, hiệu quả theo kế hoạch đề ra; Đồng thời báo cáo, đề xuất, kiến nghị với Lãnh đạo Sở các giải pháp nhằm đẩy mạnh hiệu quả, chất lượng Kế hoạch nâng cao Chỉ số PAPI của Sở.

- Định kỳ trước ngày 05 tháng cuối quý (tháng 3, 6, 9) và năm (15/11) các phòng, đơn vị báo cáo tình hình thực hiện gửi về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Sở Nội vụ, UBND tỉnh đúng thời gian quy định./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Trần Ngọc Lân**

**PHỤ LỤC**  
**NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH DUY TRÌ VÀ CƯỜNG CỐ CHỈ SỐ PAPI NĂM 2022**  
*(Kèm theo Kế hoạch số:14 /KH-SKHCN ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Sở KH&CN)*

| <b>TT</b> | <b>Nội dung công tác và kết quả đầu ra</b>  | <b>Chủ trì thực hiện</b>  | <b>Phối hợp thực hiện</b>  | <b>Thời gian hoàn thành</b> |
|-----------|---|---------------------------|----------------------------|-----------------------------|
| <b>I</b>  | <b>Công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền hoạt động duy trì và củng cố chỉ số PAPI tỉnh</b>  |                           |                            |                             |
| 1         | Xây dựng Kế hoạch duy trì và củng cố chỉ số PAPI của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2022  | Văn phòng                 | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Quý I/2022                  |
| 2         | Tuyên truyền cho công chức, viên chức, người lao động trong toàn Sở nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của chỉ số PAPI đối với sự phát triển bền vững của tỉnh. | TT Nghiên cứu UD&TT KH&CN | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thường xuyên                |
| 3         | Tăng cường công tác minh bạch các thông tin, văn bản về hoạt động của Sở.   | Văn phòng                 | TT Nghiên cứu UD&TT KH&CN  | Thường xuyên                |
| <b>II</b> | <b>Nhiệm vụ cho từng chỉ số thành phần PAPI</b>   |                           |                            |                             |
| <b>1</b>  | <b><i>Tham gia của người dân ở cấp cơ sở</i></b>  |                           |                            |                             |
| 1.1       | Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về dân chủ, năng lực thực hành dân chủ của công chức, viên chức, người lao động và nhân dân                                    | TT Nghiên cứu UD&TT KH&CN | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thường xuyên                |
| 1.2       | Triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, Quy chế tiếp công dân, công tác dân vận chính quyền, công tác cải cách hành chính ...                             | Văn phòng                 | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thường xuyên                |
| 1.3       | Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Ban Thanh tra nhân dân   | Ban Thanh tra nhân dân    | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thường xuyên                |
| <b>2</b>  | <b><i>Công khai, minh bạch các hoạt động</i></b>  |                           |                            |                             |
| 2.1       | Đăng tải công khai các chủ trương, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, thủ tục hành chính của Sở trên Cổng thông tin của Sở để người dân                           | TT Nghiên cứu UD&TT       | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thường xuyên                |

| <b>TT</b> | <b>Nội dung công tác và kết quả đầu ra</b>   | <b>Chủ trì thực hiện</b>   | <b>Phối hợp thực hiện</b>  | <b>Thời gian hoàn thành</b> |
|-----------|--|----------------------------|----------------------------|-----------------------------|
|           | đề dàng tiếp cận, trong đó có các chính sách hỗ trợ vốn, hỗ trợ ứng dụng đổi mới công nghệ, công tác tuyển dụng... Cập nhật thường xuyên các văn bản mới trong lĩnh vực KH&CN. | KH&CN                      |                            |                             |
| 2.2       | Công khai, minh bạch các quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở tại Trung tâm Phục vụ HCC và trên Cổng thông tin điện tử của Sở.                      | Văn phòng                  | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thường xuyên                |
| 2.3       | Công khai, minh bạch và kiểm soát chặt chẽ các khoản thu phí, lệ phí theo đúng quy định.   | Phòng Kế hoạch – Tài chính | Thanh tra, Văn phòng       | Thường xuyên                |
| <b>3</b>  | <b><i>Trách nhiệm giải trình với người dân</i></b>   |                            |                            |                             |
| 3.1       | Thực hiện tiếp công dân theo quy định.   | Thanh tra                  | Văn phòng                  | Theo tình hình thực tế      |
| 3.2       | Giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân theo quy định của pháp luật  | Thanh tra                  | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Theo tình hình thực tế      |
| 3.2       | Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân   | Ban Thanh tra nhân dân     | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thường xuyên                |
| 3.3       | Thường xuyên cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của Sở.   | TT NCUD & TT KH&CN         | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thường xuyên                |
| <b>4</b>  | <b><i>Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công</i></b>  |                            |                            |                             |
| 4.1       | Duy trì và nâng cao việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết công việc cho tổ chức, cá nhân.   | Văn phòng                  | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thường xuyên                |
| 4.2       | Niêm yết, công khai minh bạch tất cả các thủ tục hành chính về quy   | Văn phòng                  | Các phòng, đơn vị thuộc    | Thường xuyên                |

| <b>TT</b> | <b>Nội dung công tác và kết quả đầu ra</b>  | <b>Chủ trì thực hiện</b>  | <b>Phối hợp thực hiện</b>  | <b>Thời gian hoàn thành</b> |
|-----------|---|---------------------------|----------------------------|-----------------------------|
|           | trình, hồ sơ, thời gian giải quyết, lệ phí... để người dân và doanh nghiệp biết, theo dõi và thực hiện giám sát.  |                           | Sở                         |                             |
| 4.3       | Thực hiện nghiêm túc kê khai tài sản, thu nhập và công khai theo quy định.  | Ban Giám đốc              | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Hàng năm theo kế hoạch      |
| 4.4       | Công khai báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng và giám sát thực hiện phòng, chống tham nhũng thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.   | Thanh tra                 | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Hàng năm theo kế hoạch      |
| 4.5       | Công khai các thông báo kết luận thanh tra, kiểm tra giám sát cũng như việc chấp hành kết luận thanh tra, kiểm tra giám sát của các cơ quan, đơn vị để tạo điều kiện cho người dân tham gia giám sát, xử lý của cơ quan chức năng đối với hành vi tham nhũng. | Thanh tra                 | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Hàng năm                    |
| <b>5</b>  | <b><i>Cải cách thủ tục hành chính</i></b>   |                           |                            |                             |
| 5.1       | Tiếp tục rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền đơn giản hóa TTHC trong lĩnh vực quản lý hoạt động KH&CN; thực hiện bổ sung, sửa đổi thủ tục hành chính của Sở.   | Văn phòng                 | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thường xuyên                |
| 5.2       | Tiếp tục thực hiện khảo sát, lấy ý kiến mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị  | Bộ phận một cửa           | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thường xuyên                |
| 5.3       | Tiếp tục thực hiện tuyên truyền công tác kiểm soát thủ tục hành chính. Tham gia tập huấn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.  | TT Nghiên cứu UD&TT KH&CN | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thường xuyên                |
| <b>6</b>  | <b><i>Cung ứng dịch vụ công</i></b>   |                           |                            |                             |
| 6.1       | Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan.  | TT Nghiên cứu UD&TT       | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thường xuyên                |

| <b>TT</b> | <b>Nội dung công tác và kết quả đầu ra</b>  | <b>Chủ trì thực hiện</b>  | <b>Phối hợp thực hiện</b>  | <b>Thời gian hoàn thành</b> |
|-----------|---|---------------------------|----------------------------|-----------------------------|
|           |   | KH&CN                     |                            |                             |
| 6.2       | Duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 của Sở  | Văn phòng                 | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thường xuyên                |
| 6.3       | Thực hiện tốt quản lý phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc, phần mềm theo dõi chỉ đạo của Sở để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành.                     | Văn phòng                 | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thường xuyên                |
| 6.4       | Cung cấp dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 các dịch vụ công của Sở.   | Văn phòng                 | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thường xuyên                |
| <b>7</b>  | <b><i>Quản trị môi trường</i></b>   |                           |                            |                             |
| 1         | Thực hiện nghiêm túc công tác bảo vệ môi trường, tuyên truyền đến toàn thể CCVC và người lao động về quy định quản lý rác thải, nguồn nước sinh hoạt tại cơ quan, đơn vị. | TT Nghiên cứu UD&TT KH&CN | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thường xuyên                |
| 2         | Khuyến khích trồng cây xanh để bảo vệ môi trường xung quanh cơ quan, đơn vị   | TT Nghiên cứu UD&TT KH&CN | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Hàng năm                    |
| <b>8</b>  | <b><i>Quản trị điện tử</i></b>  |                           |                            |                             |
|           | Tăng cường công tác Quản trị và vận hành Cổng Thông tin điện tử KH&CN Quảng Trị; thường xuyên được bổ sung các chức năng, cập nhật thông tin lên Cổng.                    | TT Nghiên cứu UD&TT KH&CN | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Thường xuyên                |

